

HỘI LIÊN HIỆP THANH NIÊN VIỆT NAM
ỦY BAN HỘI TỈNH KIÊN GIANG

Rạch Giá, ngày 30 tháng 1 năm 2020

Số: 04-QĐ/UBH

QUYẾT ĐỊNH

**Ban hành Quy chế làm việc của Ủy ban Hội LHTN Việt Nam
tỉnh Kiên Giang khóa XI, nhiệm kỳ 2019 - 2024**

ỦY BAN HỘI LHTN VIỆT NAM TỈNH KIÊN GIANG

Căn cứ Điều lệ Hội và Hướng dẫn thực hiện Điều lệ Hội Liên hiệp Thanh niên Việt Nam.

Căn cứ Quyết định số 743- QĐ/TWH, ngày 04/11/2019 của Thường trực Đoàn Chủ tịch Ủy ban Trung ương Hội LHTN Việt Nam “Về việc công nhận Ủy ban Hội LHTN Việt Nam tỉnh Kiên Giang khóa XI, nhiệm kỳ 2019 - 2024”.

QUYẾT ĐỊNH

Điều 1. Ban hành Quy chế làm việc của Ủy ban Hội LHTN Việt Nam tỉnh Kiên Giang khóa XI, nhiệm kỳ 2019 - 2024.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký, các anh, chị Ủy viên Ủy ban Hội LHTN Việt Nam tỉnh Kiên Giang khóa XI, nhiệm kỳ 2019 - 2024 căn cứ quyết định thi hành./.

TM. ỦY BAN HỘI LHTN VIỆT NAM TỈNH

Nơi nhận

- TT TW Hội;
- VP TW Hội 1, 2;
- Ban ĐKHTN TW Đoàn;
- Đ/c Lâm Hoàng Sa;
- VP ỦY BAN MTTQ tỉnh;
- Ban Dân vận Tỉnh ủy;
- BTV Tỉnh đoàn;
- Thành viên Ủy ban Hội tỉnh;
- Ủy ban Hội trực thuộc;
- Lưu VP Hội.



Lâm Quốc Toàn

QUY CHẾ LÀM VIỆC
CỦA ỦY BAN HỘI LHTN VIỆT NAM TỈNH KIÊN GIANG
KHÓA XI, NHIỆM KỲ 2019 - 2024

(Ban hành kèm theo Quyết định số 04-QĐ/UBH ngày 30/1/2020
của Ủy ban Hội LHTN Việt Nam tỉnh Kiên Giang khóa XI)

Thực hiện Điều lệ Hội LHTN Việt Nam.

Căn cứ vào Nghị quyết Đại hội đại biểu Hội LHTN Việt Nam tỉnh Kiên Giang lần thứ XI, nhiệm kỳ 2019 – 2024.

Ủy ban Hội LHTN Việt Nam tỉnh xây dựng Quy chế làm việc với những nội dung cụ thể sau đây:

CHƯƠNG I

TRÁCH NHIỆM VÀ QUYỀN HẠN CỦA ỦY BAN HỘI

Điều 1. Trách nhiệm và quyền hạn Ủy ban Hội LHTN Việt Nam tỉnh Kiên Giang

1. Quyết định Quy chế hoạt động và Chương trình làm việc toàn khóa của Ủy ban Hội tỉnh.

2. Cho ý kiến về các Chương trình, kế hoạch triển khai, thực hiện Nghị quyết của Đại hội đại biểu toàn quốc LHTN Việt Nam khóa VIII, Nghị quyết Đại hội đại biểu Hội LHTN Việt Nam tỉnh Kiên Giang lần thứ XI, nhiệm kỳ 2019 - 2024 và định hướng hoạt động của Ban Thường vụ (BTV) Tỉnh đoàn; báo cáo, chương trình công tác Hội và phong trào thanh niên 6 tháng và hàng năm; những vấn đề quan trọng khác của Ban Thư ký.

3. Hiệp thương chọn cử các chức danh của Ủy ban Hội tỉnh, Ban Kiểm tra; Quyết định cho rút tên bổ sung thành viên Ủy ban Hội tỉnh; Quyết định kỷ luật và xem xét khiếu nại kỷ luật theo quy định Điều lệ Hội.

4. Ban hành và sơ, tổng kết các Nghị quyết chuyên đề về công tác Hội và phong trào thanh niên.

5. Quyết định những vấn đề lớn của tổ chức về công tác xây dựng tổ chức Hội, công tác đào tạo cán bộ và mở rộng mặt trận đoàn kết tập hợp thanh vào tổ chức, quyết định tổ chức các hoạt động, phong trào lớn của thanh niên tỉnh nhà; phân công nhiệm vụ và trách nhiệm của từng Ủy viên Ủy ban Hội tỉnh.

6. Chuẩn bị văn kiện, nhân sự Ủy ban Hội tỉnh khóa XII, nhiệm kỳ 2024 - 2029; quyết định số lượng đại biểu và thời gian triệu tập Đại hội đại biểu Hội LHTN Việt Nam tỉnh Kiên Giang khóa XII, nhiệm kỳ 2024 - 2029.

Điều 2. Trách nhiệm và quyền hạn của Ban Thư ký Ủy ban Hội tỉnh

1. Quyết định các chủ trương cụ thể nhằm triển khai thực hiện Nghị quyết Đại hội Hội tỉnh lần thứ XI và các Nghị quyết của Trung ương Hội, Ban Chấp hành (BCH) Tỉnh đoàn.

2. Quyết định triệu tập và chuẩn bị các nội dung cho các kỳ họp của Ủy ban Hội tỉnh.

3. Xây dựng chương trình, kế hoạch cụ thể hóa và chỉ đạo tổ chức thực hiện Nghị quyết Đại hội và công tác trọng tâm đã được Ủy ban Hội tỉnh đã thông qua. Đồng thời chỉ đạo và theo dõi quá trình triển khai thực hiện các chương trình, kế hoạch, giải quyết các công việc hàng ngày hoặc đột xuất của Ủy ban Hội tỉnh.

4. Nắm bắt tình hình và chỉ đạo kịp thời các hoạt động toàn diện công tác Hội và phong trào thanh niên của Ủy ban Hội trực thuộc. Kiểm tra đôn đốc việc chấp hành Điều lệ Hội, quy chế làm việc của Ủy ban Hội và các nhiệm vụ trọng tâm của Ủy ban Hội đã đề ra.

5. Quyết định việc điều động, đề bạt, khen thưởng, kỷ luật đối với tập thể, cá nhân thuộc quyền của Ủy ban Hội tỉnh quản lý và thông báo cho Ủy ban Hội các cấp biết trong cuộc họp gần nhất, đề xuất với Đoàn với Đảng những Chính sách có liên quan đến cán bộ Hội.

6. Chuẩn y kết quả hiệp thương chọn cử Ủy ban Hội trực thuộc đồng thời công nhận, hoặc cho thôi giữ các chức danh được hiệp thương chọn cử, theo đúng Điều lệ Hội; Quyết định thành lập, giải thể các tổ chức Hội trực thuộc.

7. Thay mặt Ủy ban Hội báo cáo kết quả hoạt động lên cấp trên, thông tin tình hình cho các thành viên trong Ủy ban Hội và Ủy ban Hội trực thuộc, tổ chức Hội thành viên theo quy định.

8. Chỉ đạo chuẩn bị dự thảo văn kiện và Đề án nhân sự Đại hội Hội tỉnh khoá XII, nhiệm kỳ 2024 - 2029 để trình Ủy ban Hội tỉnh.

Điều 3: Trách nhiệm và quyền hạn của bộ phận Thường trực Hội (bao gồm Chủ tịch và các Phó Chủ tịch)

1. Triệu tập và chuẩn bị nội dung các cuộc họp Ban Thư ký.

2. Chỉ đạo và theo dõi quá trình triển khai thực hiện các chương trình, kế hoạch của Ban Thư ký, giải quyết các công việc hàng ngày của văn phòng Hội.

3. Nắm tình hình và chỉ đạo hoạt động Hội của các huyện, thành phố. Kiểm tra đôn đốc việc chấp hành Điều lệ Hội, Quy chế làm việc của Ủy ban Hội tỉnh và các nhiệm vụ trọng tâm mà Ủy ban Hội tỉnh đã đề ra.

4. Thay mặt Ủy ban Hội tỉnh trong mối quan hệ với TW Hội, Tỉnh ủy, UBND tỉnh, các cơ quan, ban ngành Đoàn thể các cấp trong tỉnh; các tổ chức kinh tế, xã hội và quan hệ quốc tế của Hội.

5. Điều hành hoạt động Văn phòng Hội.

CHƯƠNG II

TRÁCH NHIỆM CỦA ỦY VIÊN ỦY BAN HỘI, CHỦ TỊCH VÀ CÁC PHÓ CHỦ TỊCH, ỦY VIÊN BAN THƯ KÝ

Điều 4: Trách nhiệm và quyền hạn của Ủy viên Ủy ban Hội tỉnh

1. Chấp hành tốt Điều lệ Hội LHTN Việt Nam, Nghị quyết Đại hội Hội tỉnh lần thứ XI, các Nghị quyết, quyết định và chủ trương công tác của Ủy ban Hội, Ban Thư ký; tích cực tham gia thảo luận, biểu quyết các vấn đề trong hội nghị Ủy

ban Hội tỉnh, có trách nhiệm tổ chức thực hiện tốt những nội dung, chương trình công tác Hội, xây dựng Hội vững mạnh thuộc lĩnh vực mình phụ trách.

2. Tham dự đầy đủ các cuộc họp, Hội nghị của Ủy ban Hội tỉnh (*nếu vắng mặt phải báo cáo lý do*).

3. Triển khai và thực hiện tốt các chương trình, kế hoạch đã được Ủy ban Hội thông qua.

4. Thường xuyên bám sát cơ sở để nắm bắt kịp thời điều kiện khó khăn, tâm tư, nguyện vọng chính đáng của Hội viên, thanh niên, đề xuất các chủ trương, giải pháp với Ủy ban Hội tỉnh và Trung ương, nhằm thúc đẩy công tác Hội và phong trào thanh niên trong toàn tỉnh.

5. Thành viên Ủy ban Hội có trách nhiệm tham gia sinh hoạt và hỗ trợ đối với tổ chức cơ sở Hội nơi mình công tác và sinh sống.

6. Các Ủy viên Ủy ban Hội có trách nhiệm báo cáo với Thường trực Ủy ban Hội những chủ trương, định hướng quan trọng của cấp ủy địa phương và lãnh đạo đơn vị mình có liên quan đến công tác thanh niên. Được thông tin vấn đề có liên quan đến công tác Hội, qua đó cùng bàn bạc để tìm biện pháp thực hiện tốt.

7. Các ủy viên có quyền ứng cử, đề cử vào Ban Thư ký, Ban Kiểm tra và xin rút tên khỏi Ủy ban Hội tỉnh và các chức danh lãnh đạo của Hội; Có trách nhiệm giải quyết công việc được giao theo thẩm quyền.

Điều 5: Trách nhiệm quyền hạn của Ủy viên Ban Thư ký

- Cùng với Ban Thư ký chịu trách nhiệm trước Ủy ban Hội tỉnh về kết quả công tác Hội và phong trào thanh niên của tỉnh.

- Tham gia đầy đủ các cuộc họp Ban Thư ký, tích cực thảo luận bàn bạc và quyết định các nội dung công việc của Ban Thư ký. Chịu trách nhiệm tổ chức, chỉ đạo, kiểm tra việc thực hiện các Nghị quyết, chương trình, kế hoạch của Ủy ban Hội, Ban Thư ký trong phạm vi mình phụ trách.

- Định kỳ hàng tháng có trách nhiệm báo, đề xuất kiến nghị các vấn đề có liên quan.

Điều 6: Trách nhiệm và quyền hạn của Chủ tịch và các Phó Chủ tịch

1. Chủ tịch Hội

- Là đồng chí Thường trực Tỉnh Đoàn, được Đại hội đại biểu hiệp thương, chọn cử vào Ủy ban Hội tỉnh và được Ủy ban Hội tỉnh hiệp thương chọn cử làm Chủ tịch Hội để lãnh đạo công tác thanh niên, phụ trách chung và chịu trách nhiệm toàn bộ hoạt động của Hội; cho ý kiến về chủ trương, đề án, những hoạt động lớn, trọng tâm của Hội; điều hành mọi công việc của Hội và phối hợp với các cơ quan ban ngành, đoàn thể những công tác trọng tâm, những vấn đề quan trọng liên quan đến công tác Hội.

- Có nhiệm vụ cùng Ban Thường vụ Tỉnh đoàn định hướng trong chỉ đạo hoạt động của Hội. Trực tiếp tham mưu với Tỉnh ủy, UBND tỉnh về những vấn đề trọng tâm có liên quan đến công tác Hội và phong trào thanh niên của tỉnh. Hỗ trợ kinh phí cho Hội hoạt động.

- Chỉ đạo chuẩn bị nội dung cho các kỳ họp Ủy ban Hội tỉnh và Ban Thư ký, thường xuyên đổi mới, nâng cao chất lượng hoạt động của tập thể Ủy ban Hội và Ban Thư ký Ủy ban Hội.

- Là trung tâm giữ mối đoàn kết thống nhất trong nội bộ Ủy ban Hội tỉnh và Ban Thư ký Ủy ban Hội, đảm bảo phát huy tính dân chủ, tinh thần trách nhiệm và trí tuệ của tập thể Ủy ban Hội tỉnh và Ban Thư ký Ủy ban Hội.

- Khi cần thiết, Chủ tịch sẽ ủy nhiệm hoặc phân công một Phó Chủ tịch xử lý công việc được ủy quyền cụ thể.

3. Các Phó Chủ tịch

- Là người trực tiếp quản lý, điều hành và giải quyết các công việc hàng ngày của cơ quan chuyên trách Ủy ban Hội theo sự phân công của Chủ tịch Hội.

- Giữ mối quan hệ làm việc với Ủy ban Hội Trung ương, các cơ quan ban ngành, đoàn thể cấp tỉnh, Thường trực các Ủy ban Hội trực thuộc và các tổ chức khác.

- Chuẩn bị nội dung và chủ trì các cuộc họp của bộ phận thường trực.

- Theo dõi tình hình tổ chức cán bộ, xây dựng kế hoạch, quy hoạch đào tạo cán bộ theo yêu cầu của tổ chức Hội.

- Theo dõi và chỉ đạo công tác Hội và phong trào thanh niên trên toàn tỉnh theo lĩnh vực được phân công phụ trách.

- Chịu trách nhiệm ký các văn bản ban hành của Ủy ban Hội.

- Thực hiện các nhiệm vụ khác do Chủ tịch Hội ủy nhiệm, phân công hoặc khi Chủ tịch đi vắng.

CHƯƠNG III

CHẾ ĐỘ LÀM VIỆC VÀ PHƯƠNG PHÁP CÔNG TÁC

Điều 7: Nguyên tắc làm việc

Ủy ban Hội, Ban Thư ký, bộ phận Thường trực của Ủy ban Hội tỉnh làm việc theo nguyên tắc hiệp thương dân chủ, tập thể lãnh đạo, cá nhân phụ trách.

Điều 8: Chế độ Hội nghị

1. Hội nghị Ủy ban Hội

- Ủy ban Hội làm việc theo chương trình toàn khóa (*hàng năm có điều chỉnh nếu cần thiết*); họp thường kỳ 6 tháng 01 lần. Khi Ban Thư ký thấy cần thiết hoặc khi có trên $\frac{1}{2}$ số lượng ủy viên Ủy ban Hội đề nghị thì Ban Thư ký triệu tập hội nghị bất thường.

- Hội nghị Ủy ban Hội tỉnh do Ban Thư ký chủ trì, tùy theo tính chất nội dung hội nghị mà Ban Thư ký phân công các Ủy viên Thư ký phụ trách trình bày nội dung. Ban Thư ký có trách nhiệm thông báo nội dung trình hội nghị, cung cấp tài liệu và thông tin cần thiết tới từng ủy viên Ủy ban Hội trước khi tiến hành hội nghị.

- Các nội dung được thông qua Ủy ban Hội, sẽ được ủy nhiệm cho Ban Thư ký hoàn chỉnh để ban hành chính thức.

- Hội nghị Ủy ban Hội tỉnh phải có trên 50% ủy viên tham dự; các quyết định của Ủy ban Hội phải có trên 50% đại biểu có mặt tán thành thì mới được thông qua.

2. Hội nghị Ban Thư ký

- Ban Thư ký họp định kỳ 01 tháng 01 lần và họp bất thường nếu cần.

- Bộ phận Thường trực mỗi tuần hội ý 01 lần đưa ra chương trình làm việc hàng tuần.

Điều 9: Các ủy viên chuyên trách cấp tỉnh và các Ủy ban Hội trực thuộc không dự 02 kỳ họp trong một năm, Ủy ban Hội sẽ xem xét tư cách ủy viên đối với ủy viên đó. Đồng thời đưa nội dung này là một trong những tiêu chí đánh giá thi đua của các Ủy ban Hội trực thuộc.

Điều 10: Hàng tháng ủy viên chuyên trách phải dành thời gian đi cơ sở ít nhất 1 lần, qua đó báo cáo phản ánh cho Thường trực những vấn đề cần chỉ đạo, lãnh đạo.

Điều 11: Hàng năm gắn với tổng kết công tác của Ủy ban Hội, Ban Thư ký Ủy ban Hội tỉnh, các anh, chị Ủy viên Ban Thư ký Ủy ban Hội tỉnh phải kiểm điểm tự phê bình và phê bình việc thực hiện trách nhiệm của ủy viên Ban Thư ký Ủy ban Hội tỉnh. Trên cơ sở tự phê bình và phê bình nghiêm túc để từ đó nâng cao hiệu lực lãnh đạo, chỉ đạo của Ủy ban Hội.

CHƯƠNG IV TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 12: Quy chế này được Ủy ban Hội LHTN Việt Nam tỉnh Kiên Giang lần thứ XI, nhiệm kỳ (2019 - 2024) thông qua, ngày 21/01/2020. Các thành viên Ủy ban Hội tỉnh phải nghiêm chỉnh chấp hành và thực hiện tốt quy chế này. Giao Ban Kiểm tra Ủy ban Hội tỉnh, Văn phòng Hội tỉnh giúp Thường trực theo dõi việc thực hiện Quy chế làm việc của Ủy ban Hội tỉnh.

Điều 13 : Ủy ban Hội LHTN Việt Nam tỉnh Kiên Giang lần thứ XI, nhiệm kỳ (2019 - 2024) có trách nhiệm thực hiện nghiêm túc quy chế này. Quy chế này có hiệu lực kể từ ngày ký. Việc thay đổi nội dung quy chế do Hội nghị Ủy ban Hội tỉnh quyết định./.

